

Lab7

Bài tập về lớp và đối tượng cơ bản

- I- Chuẩn bị:
 - Kiến thức:
 - Khái niệm cơ bản lớp và đối tượng.
 - Khai báo lớp và một số phương thức xử lý cơ bản.
 - Cách tạo đối tượng và gọi thực thi các phương thức của lớp
 - Các kiến thức cơ bản liên quan như: constructor, toán tử this.
 - Kỹ năng:
 - Viết code thần trọng và xây dựng chương trình có cấu trúc hợp lý.
 - Biết cách gỡ lỗi chương trình.
 - Phân tích và đưa ra giải thuật hợp lý cho bài toán.
 - Phân tích bài toán lớn để phân chia và gán trách nhiệm cho các đối tượng xử
 lý các công việc.
 - Vận dụng linh hoạt, mềm dẽo các cấu trúc đã học.
 - Dần hình thành kỹ năng và phương pháp lập trình hướng đối tượng.
- II- Bài tập:

}

}

{

 Xây dựng lớp MARK để lưu trữ và xử lý thông tin một môn học như sau: public class MARK

```
String TenMonHoc;//tên môn học float DiemLT;//điểm lý thuyết float DiemTH;//điểm thực hành public float TinhDTB() //hàm tính điểm trung bình = (DiemLT+DiemTH)/2 {
} public void NhapMonHoc() //hàm nhập thông tin của môn học {
} public float XuatMonHoc()//hàm xuất thông tin của môn học {
```

//yêu cầu xuất ra theo định dạng sau:

THONG TIN VE MON HOC

Ten mon hoc: Nhap mon Lap trinh voi Java



Diem ly thuyet: 9
Diem thuc hanh: 8
Diem trung binh: 8.5

Sau đó, trong hàm main cho phép khai báo và tạo ra một đối tượng MARK, gọi các xử lý nhập và xuất của lớp MARK.

2. Xây dựng lớp PROCDUCT để lưu trữ thông tin của một sản phẩm gồm: tên sản phẩm, số lượng, giá bán. Sau đó viết hàm main cho phép nhập vào 5 sản phẩm và xuất ra màn hình danh sách các sản phẩm như sau (tổng tiền = số lượng * giá bán):

ISTT! Ten san pham	180	luong ! Don	gia(\$)!Tong	tien(\$)
1 !May in	:	51	150:	750
2 !Man hinh LCD	i	101	3501	3500
3 Chuot Mitsumi		251	10:	250
4 !Ban phim		101	12!	120
5 :USB 2G	1	100:	13!	1300
		90		5920

- 3. Xử dụng lớp MARK (bổ sung/điều chỉnh nếu cần thiết) ở bài tập 1 để viết chương trình nhập và xử lý điểm 8 môn học của 1 học viên bao gồm các thao tác:
 - Nhập danh sách các môn học
 - Xuất danh sách các môn học
 - Hiển thị các môn học có điểm TB cao nhất.

Yêu cầu chương trình phải xuất ra menu cho người dùng chọn và xử lý tương ứng như sau:

- 1- Nhap danh sach mon hoc
- 2- Hien thi danh sach
- 3- Diem TB cao nhat
- 4- Thoat
- 4. (*) Xây dựng lớp Account với các dịch vụ cơ bản : Gởi tiền và Rút tiền. Chạy chương trình, hiển thị kết quả. Gợi ý:
- ✓ Thuộc tính (khai báo private):
 - số tài khoản (int)
 - tên chủ tài khoản(String)
 - số tiền dư trong tài khoản (double)
 - lãi suất của tài khoản (double, 0.045->4.5%)



- ✓ Phương thức (khai báo public, chú ý kiểu trả về của hàm):
 - 4.1. Hàm khởi tạo (ACCOUNT, có 3 đối số là: tên tài khoản, số tài khoản và số dư): khởi tạo các thông tin tương ứng cho 1 ACCOUNT.
 - 4.2. Hàm GoiTien (Đối số là số tiền cần gởi, Trả về là số dư trong tài khoản)
 - Nếu số tiền cần gởi < 0: Thông báo dòng lệnh
 Error: Số tiền gởi vào không hợp lệ: Số tài khoản
 - Ngược lại: Cộng số tiền dư và số tiền gởi vào
 - Trả về số dư trong tài khoản
 - 4.3. Hàm RutTien(Đối số là tiền cần rút)
 - Nếu số tiền cần rút < 0 -> Thông báo dòng lệnh
 Error: Số tiền rút ra không hợp lệ: Số tài khoản
 - Nếu số tiền cần rút > số tiền trong tài khoản -> Thông báo dòng lệnh
 Error: Giao dịch rút tiền không được thực hiện
 - Ngược lại:Số dư = Số dư số tiền rút
 - Trả về số dư trong tài khoản
 - 4.4. Hàm cộng thêm tiền lãi: Trả về số dư trong tài khoản sau khi cộng thêm tiền lãi
 - 4.5. Get_SoTaiKhoan(): trả về số tài khoản.
 - 4.6. Get_SoDu(): trả về số dư trong tài khoản.
- ✓ Chương trình chính (Hàm main())
 - Khởi tạo biến tên Bill, với thông tin Bill Gate, 12345, 100000
 Account accbill = new Acount("Bill gate", 12345,100000);
 - Bill gởi thêm vào tài khoản USD 50.000 accbill.GoiTien(50000);
 - Bill rút ra USD 4.200; accbill.RutTien(4200);
 - Hiển thị thông tin:
 - Số tiền trong tài khoản của Bill ban đầu là:
 - Số tiền trong tài khoản của Bill trước khi gởi tiền vào là:
 - Số tiền trong tài khoản của Bill sau khi rút tiền là:
 - Bill rút ra USD 200.000:
 accbill.RutTien(200000); => báo lỗi